|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI TỈNH TRÀ VINH**  Bản án số: 28/2022/HS-ST Ngày: 30-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

## *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Truyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Rô

Ông Phạm Phi Long

* ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thạch Rine – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa:*

Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khaitheo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Minh Th sinh ngày 01/01/1983; tại tỉnh Trà Vinh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh T sinh năm 1956 và bà Hà Thị Ch sinh năm 1957; có vợ và 04 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/8/2022 đến ngày 26/8/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt tại điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P;

* *Bị hại:*

1/. Ông Trương Văn D sinh năm 1977; trú tại: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; có mặt tại điểm cầu trung tâm tại Toà án nhân dân thị xã P.

2/. Bà Trần Thị Thu Ng sinh năm 1980; trú tại: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; có mặt tại điểm cầu trung tâm tại Toà án nhân dân thị xã Duyên Hải.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Mai Thị Th sinh năm 1980; trú tại: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; có mặt tại điểm cầu trung tâm tại Toà án nhân dân thị xã Duyên Hải.
* *Người hỗ trợ tổ chức phiên toà trực tuyến tại điểm cầu trung tâm:* Ông Nguyễn Vĩnh Lâm, Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
* *Người hỗ trợ tổ chức phiên toà trực tuyến tại điểm cầu thành phần****:*** Đại uý Nguyễn Trường Giang, Cán bộ Đội Tổng hợp Công an thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Minh Th có mâu thuẫn từ trước với bị hại Trương Văn D về việc tranh chấp đất đai. Do đó vào khoảng 02 giờ ngày 18/8/2022 bị cáo mang theo một hột quẹt ga và một khúc gỗ tre khô đi đến chồi tôm của ông Dan ở ấp M, xã N, thị xã P để tìm đánh ông D. Tuy nhiên khi đến nơi không thấy ông D và cũng không có ai ở đó nên bị cáo tức giận, bị cáo dùng quẹt ga đi ra phía ngoài (cập sông) đốt chồi của ông D. Sau đó bị cáo bỏ đi về, tuy nhiên bị cáo nhận ra hành vi của mình là sai nên trở lại chồi của ông D định chữa cháy nhưng chữa không được, bị cáo bỏ về chồi của mình cách đó khoảng 300m. Hậu quả là tài sản của ông D bị huỷ hoại hoàn toàn gồm: 01 căn chồi có diện tích sử dụng 62,4m2; 01 chuồng bò liền kề với chồi có diện tích 20,8m2 và các vật dụng khác. Sau đó bị cáo đầu thú về hành vi huỷ hoại tài sản của ông D.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 24/8/2022 của Hội đồng định giá kết luận tổng giá trị tài sản bị huỷ hoại là: 121.099.200 đồng.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Trương Minh Th về tội *“Huỷ hoại tài sản”* theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai và thừa nhận hành vi huỷ hoại tài sản như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất về kết luận của Hội đồng định giá tài sản của thị xã Duyên Hải.

* Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Minh Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *“Huỷ hoại tài sản”.* Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ: 01 hột quẹt ga bằng nhựa, trên đầu hột quẹt có chữ “H-VIỆT”; 01 đoạn tre khô dài 65cm, đường kính đầu lớn nhất có kích thước 5,3cm, đầu nhỏ có kích thước 05cm.

Bị cáo không phát biểu ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập được. Trên cơ sở đánh giá, xem xét toàn diện các chứng cứ có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 02 giờ ngày 18/8/2022 tại ấp M, xã N, thị xã Duyên Hải bị cáo Trương Minh Th đã có hành vi dùng hột quẹt ga đốt để huỷ hoại tài sản của ông Trương Văn D, hậu quả là tài sản của ông Trương Văn D đã bị huỷ hoại có tổng giá trị là 121.099.200 đồng.
2. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận biết việc thực hiện hành vi huỷ hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên chỉ vì mâu thuẫn giữa bị cáo với ông Trương Văn D về việc tranh chấp đất đai, bị cáo đã thực hiện hành vi huỷ hoại tài sản của ông Trương Văn D. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Tài sản bị cáo huỷ hoại có giá trị 121.099.200 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Trương Minh Th đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Huỷ hoại tài sản”* theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.
3. Về quan điểm luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy: Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đúng tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết và các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.
4. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn làm mất trật tự xã hội tại địa phương, tài sản bị cáo huỷ hoại có giá trị 121.099.200 đồng. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.
5. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 32.000.000 đồng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là hộ nghèo; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo đến Công an xã đầu thú về hành vi phạm tội huỷ hoại tài sản. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.
6. Về xử lý vật chứng: 01 hột quẹt ga bằng nhựa, trên đầu hột quẹt có chữ “H-VIET”; 01 đoạn gỗ tre khô dài 65cm, đường kín đầu lớn đoạn gỗ tre có kích thước 5,3cm, đầu nhỏ có kích thước 05cm, trên thân có nhiều vết bầm và có dính bùn khô. Hội đồng xét xử xét thấy vật chứng không còn giá trị, do đó áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và huỷ bỏ.
7. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền

32.000.000 đồng. Tại phiên toà bị hại ông Trương Văn D và bà Trần Thị Thu Ng không có yêu cầu. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

1. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trương Minh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
2. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh Th phạm tội *“Huỷ hoại tài sản”*

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Minh Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo Trương Minh Th được tính từ ngày 18/8/2022.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và huỷ bỏ gồm: 01 hột quẹt ga bằng nhựa, trên đầu hột quẹt có chữ “H-VIET”; 01 đoạn gỗ tre khô dài 65cm, đường kín đầu lớn đoạn gỗ tre có kích thước 5,3cm, đầu nhỏ có kích thước 05cm, trên thân có nhiều vết bầm và có dính bùn khô

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Trương Minh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh Trà Vinh; **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
* STP tỉnh Trà Vinh;
* VKSND thị xã Duyên Hải;
* CA thị xã Duyên Hải;
* CCTHADS thị xã Duyên Hải; (đã ký)
* UBND xã, phường;
* Bị cáo, đương sự;
* Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thanh Truyền**